ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG ĐỨC PHỔ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 283 /KH-UBND	*Đức Phổ, ngày 19 tháng 11 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Triển khai thực hiện Cam kết tham gia Chương trình Kế hoạch hoá gia đình toàn cầu đến năm 2030 (FB2030) trên địa bàn phường Đức Phổ

Thực hiện Kế hoạch số 411/KH-UBND ngày 02/10/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc thực hiện Cam kết tham gia Chương trình Kế hoạch hoá gia đình toàn cầu đến năm 2030 (FP2030) trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

UBND phường Đức Phổ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện thực hiện Cam kết tham gia Chương trình Kế hoạch hoá gia đình toàn cầu đến năm 2030 (FP2030) trên địa bàn phường cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Bảo đảm người dân trên địa bàn phường Đức Phổ, đặc biệt là các nhóm dân số dễ bị tổn thương, người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn và các nhóm khó tiếp cận dịch vụ, được tiếp cận đầy đủ, đa dạng, kịp thời, an toàn, thuận tiện, bình đẳng và có chất lượng các dịch vụ kế hoạch hóa gia đình; đáp ứng nhu cầu ngày càng đa dạng của người dân, giảm nhu cầu chưa được đáp ứng về kế hoạch hóa gia đình, nhất là ở vị thành niên, thanh niên; góp phần thực hiện hiệu quả các mục tiêu của Chiến lược Dân số Việt Nam đến năm 2030 và các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

- 100% phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ được tiếp cận thuận tiện với thông tin, tư vấn và các biện pháp tránh thai hiện đại phù hợp.

- Phấn đấu giảm 2/3 số trường hợp vị thành niên, thanh niên có thai ngoài ý muốn so với năm 2025, trên cơ sở số liệu theo dõi, thống kê của ngành Y tế.

- 90% cơ sở cung cấp dịch vụ kế hoạch hóa gia đình đạt tiêu chuẩn chất lượng theo quy định, bao gồm cả khu vực ngoài công lập.

- Duy trì triển khai cung ứng các biện pháp tránh thai phi lâm sàng thông qua đội ngũ cộng tác viên dân số tại cộng đồng theo quy định.

- Bảo đảm trên địa bàn phường có cơ sở y tế đủ điều kiện cung cấp dịch vụ kế hoạch hóa gia đình lâm sàng theo quy định.

- 100% cán bộ, nhân viên y tế và cộng tác viên dân số được cập nhật kiến thức, kỹ năng tư vấn, quản lý đối tượng và cung cấp thông tin theo yêu cầu nhiệm vụ.

3. Phạm vi đối tượng và thời gian thực hiện

- Phạm vi thực hiện: Trên toàn địa bàn phường Đức Phổ.

- Đối tượng thụ hưởng: Nam, nữ trong độ tuổi sinh đẻ; trong đó chú trọng vị thành niên, thanh niên.

- Đối tượng tác động: Người dân; các ban, ngành, đoàn thể; cán bộ y tế, dân số; các tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện.

- Thời gian thực hiện: Từ năm 2026 đến năm 2030

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP VÀ HOẠT ĐỘNG TRỌNG TÂM

1. Tăng cường tiếp cận các biện pháp tránh thai hiện đại

- Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các chủ trương, chính sách, chương trình, kế hoạch về dân số và kế hoạch hóa gia đình; lồng ghép công tác kế hoạch hóa gia đình vào các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và các chương trình, đề án có liên quan của địa phương; huy động, sử dụng hiệu quả các nguồn lực cho công tác kế hoạch hóa gia đình.

- Củng cố và đa dạng hóa mạng lưới cung cấp dịch vụ kế hoạch hóa gia đình tại Trạm Y tế phường và các cơ sở y tế công lập, ngoài công lập đủ điều kiện trên địa bàn; phát huy vai trò của Trạm Y tế trong tư vấn, cung cấp và kết nối dịch vụ; đa dạng hóa các kênh cung cấp nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho người dân tiếp cận dịch vụ.

- Bảo đảm người dân được tiếp cận dịch vụ kế hoạch hóa gia đình công bằng, bình đẳng, không phân biệt đối xử; ưu tiên các nhóm khó tiếp cận dịch vụ, người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn, công nhân, người lao động trẻ và các nhóm dân số dễ bị tổn thương.

- Đa dạng hóa hình thức cung cấp dịch vụ phù hợp với đặc điểm từng nhóm dân cư; chú trọng các hình thức tư vấn, cung cấp dịch vụ tại cộng đồng, lưu động hoặc tại nơi làm việc đối với nhóm có điều kiện tiếp cận dịch vụ hạn chế; phối hợp với các cơ sở y tế đủ điều kiện tổ chức cung cấp dịch vụ theo nhu cầu thực tế.

2. Giảm có thai ngoài ý muốn ở vị thành niên, thanh niên

- Tổ chức rà soát, thu thập, cập nhật số liệu về tình hình sử dụng biện pháp tránh thai và nhu cầu kế hoạch hóa gia đình của vị thành niên, thanh niên trên địa bàn, nhất là các nhóm khó tiếp cận dịch vụ, làm cơ sở xây dựng kế hoạch, đề xuất nguồn lực và tổ chức cung cấp dịch vụ phù hợp; bảo đảm quyền riêng tư và bảo mật thông tin cá nhân theo quy định.

- Phối hợp với các cơ sở giáo dục trên địa bàn đổi mới nội dung, phương pháp giáo dục về dân số, sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục, giới và giới tính phù hợp với từng cấp học, lứa tuổi và đặc điểm của học sinh; trang bị kiến thức, kỹ năng cần thiết nhằm phòng tránh mang thai ngoài ý muốn.

- Phối hợp phát triển, nâng cao chất lượng dịch vụ kế hoạch hóa gia đình thân thiện với vị thành niên, thanh niên tại các cơ sở y tế công lập và ngoài công lập đủ điều kiện; bảo đảm thuận tiện, riêng tư, bảo mật, không kỳ thị và phù hợp với nhu cầu của từng nhóm đối tượng.

- Nâng cao chất lượng tư vấn trước, trong và sau khi sử dụng dịch vụ; chú trọng hướng dẫn lựa chọn biện pháp tránh thai phù hợp, sử dụng an toàn, theo dõi và xử trí các vấn đề phát sinh sau sử dụng theo hướng dẫn chuyên môn của ngành Y tế.

- Tăng cường truyền thông, giáo dục và tư vấn về sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục, phòng tránh mang thai ngoài ý muốn và sử dụng biện pháp tránh thai hiện đại phù hợp với vị thành niên, thanh niên; huy động sự tham gia của gia đình, nhà trường và cộng đồng.

3. Củng cố và nâng cao chất lượng dịch vụ kế hoạch hóa gia đình

- Củng cố mạng lưới cung cấp phương tiện tránh thai và dịch vụ kế hoạch hóa gia đình trên địa bàn; phát huy vai trò của Trạm Y tế phường, đội ngũ cộng tác viên dân số và các cơ sở y tế đủ điều kiện trong cung cấp dịch vụ lâm sàng, phi lâm sàng theo quy định.

- Rà soát, đánh giá điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị và nhân lực phục vụ công tác kế hoạch hóa gia đình tại Trạm Y tế phường; kịp thời đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét hỗ trợ, đầu tư, bổ sung nhằm đáp ứng yêu cầu cung cấp dịch vụ theo quy định.

- Chủ động rà soát, dự báo nhu cầu sử dụng phương tiện tránh thai của người dân trên địa bàn; xây dựng kế hoạch, đề xuất nhu cầu và phối hợp với cơ quan chuyên môn ngành Y tế trong việc phân bổ, tiếp nhận, quản lý, cung ứng phương tiện tránh thai từ ngân sách nhà nước và các nguồn hợp pháp khác; bảo đảm nguồn cung đầy đủ, kịp thời, đa dạng, phù hợp với nhu cầu của từng nhóm đối tượng, không để gián đoạn dịch vụ và hạn chế tình trạng tồn kho.

- Tạo điều kiện cho đội ngũ cán bộ y tế, dân số, cộng tác viên dân số tham gia đào tạo, đào tạo lại, tập huấn và cập nhật kiến thức, kỹ năng chuyên môn về tư vấn, cung cấp và theo dõi sử dụng các biện pháp tránh thai; nâng cao năng lực cho đội ngũ trực tiếp thực hiện công tác dân số tại cơ sở.

- Khuyến khích xã hội hóa, tạo điều kiện để các cơ sở y tế ngoài công lập đủ điều kiện tham gia cung cấp phương tiện tránh thai và dịch vụ kế hoạch hóa gia đình theo quy định; phát triển các hình thức cung cấp phù hợp với công nhân, người lao động và các nhóm đối tượng đặc thù trên địa bàn.

- Tăng cường quản lý hậu cần phương tiện tránh thai và hệ thống thông tin về cung cấp dịch vụ kế hoạch hóa gia đình; cập nhật đầy đủ các chỉ tiêu, chỉ báo và thực hiện chế độ thống kê, báo cáo theo quy định; ứng dụng công nghệ số trong quản lý, theo dõi nhu cầu, sử dụng phương tiện tránh thai và cung cấp dịch vụ.

- Phối hợp với cơ quan chuyên môn ngành Y tế tăng cường kiểm tra, giám sát và cải tiến chất lượng dịch vụ kế hoạch hóa gia đình; bảo đảm tuân thủ quy trình, tiêu chuẩn chuyên môn, an toàn người sử dụng, quyền tự nguyện lựa chọn và bảo mật thông tin; kịp thời phát hiện, kiến nghị khắc phục những hạn chế trong cung cấp dịch vụ và quản lý phương tiện tránh thai.

4. Tăng cường truyền thông, tư vấn và vận động thực hiện kế hoạch hóa gia đình

- Đổi mới, đa dạng hóa nội dung và hình thức truyền thông về kế hoạch hóa gia đình; kết hợp truyền thông trên hệ thống thông tin cơ sở, Trang thông tin điện tử, các nền tảng số của địa phương với truyền thông trực tiếp tại cộng đồng, tư vấn tại cơ sở y tế, hộ gia đình; xây dựng nội dung, sản phẩm truyền thông phù hợp với từng nhóm đối tượng và địa bàn dân cư.

- Tăng cường tư vấn về sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục và kế hoạch hóa gia đình; chú trọng tình dục an toàn, lựa chọn và sử dụng phương tiện tránh thai, phòng tránh mang thai ngoài ý muốn, dự phòng vô sinh, hệ lụy của phá thai và quyền của người sử dụng dịch vụ.

- Phát huy vai trò của cộng tác viên dân số, các tổ chức chính trị - xã hội, Tổ trưởng các tổ dân phố và người có uy tín trong cộng đồng trong công tác truyền thông, tư vấn, vận động người dân sử dụng phương tiện tránh thai và dịch vụ kế hoạch hóa gia đình.

- Ứng dụng các nền tảng số, mạng xã hội và hình thức tư vấn trực tuyến phù hợp để mở rộng khả năng tiếp cận thông tin, tư vấn và dịch vụ; tăng cường tương tác, tiếp nhận phản hồi của người sử dụng nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ.

- Lồng ghép truyền thông kế hoạch hóa gia đình với các chương trình, kế hoạch, đề án và hoạt động truyền thông khác của địa phương, nhất là các hoạt động về chăm sóc sức khỏe Nhân dân, dân số và phát triển, bình đẳng giới, xây dựng gia đình ấm no, tiến bộ, hạnh phúc; sử dụng và phổ biến tài liệu, sản phẩm truyền thông phù hợp với từng nhóm đối tượng.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bảo đảm từ nguồn ngân sách nhà nước bố trí trong dự toán hằng năm của địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và phân cấp ngân sách hiện hành; nguồn kinh phí Chương trình mục tiêu quốc gia về chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển giai đoạn 2026-2035 được cấp có thẩm quyền giao (nếu có) và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội phường

- Chủ trì lồng ghép nhiệm vụ FP2030 với công tác dân số, y tế, giáo dục, văn hóa, thông tin và các chương trình có liên quan.

- Phối hợp Trạm Y tế xây dựng nội dung truyền thông, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, trường học và tổ dân phố tổ chức thực hiện; tổng hợp khó khăn, vướng mắc, tham mưu UBND phường xem xét, giải quyết hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền.

- Phối hợp tổng hợp kết quả, tham mưu sơ kết, tổng kết và báo cáo UBND phường, cơ quan chuyên môn cấp trên theo quy định.

2. Trạm Y tế phường

- Chủ trì triển khai các hoạt động chuyên môn về dân số, sức khỏe sinh sản và kế hoạch hóa gia đình; phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội tham mưu thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch.

- Củng cố, nâng cao chất lượng tư vấn, cung cấp phương tiện tránh thai và dịch vụ kế hoạch hóa gia đình theo phạm vi chuyên môn; rà soát, dự báo nhu cầu, quản lý và cung ứng phương tiện tránh thai, bảo đảm đáp ứng nhu cầu của người dân.

- Tăng cường truyền thông, tư vấn về sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục, phòng tránh mang thai ngoài ý muốn, nhất là đối với vị thành niên, thanh niên; phối hợp với các cơ quan, đơn vị, tổ dân phố và hướng dẫn đội ngũ cộng tác viên dân số triển khai thực hiện tại cộng đồng.

- Rà soát, đề xuất nhu cầu đào tạo, tập huấn, bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị; bảo đảm chất lượng, an toàn dịch vụ; thực hiện thống kê, theo dõi, đánh giá các chỉ tiêu và báo cáo kết quả về Phòng Văn hóa - Xã hội để tổng hợp theo quy định.

3. Phòng Tài chính, Công thương phường

Căn cứ khả năng cân đối ngân sách và phân cấp hiện hành, phối hợp tham mưu bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch trong dự toán hằng năm; hướng dẫn quản lý, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí đúng quy định.

4. Trung tâm Cung ứng dịch vụ công phường

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tăng cường tuyên truyền về dân số, sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình trên hệ thống thông tin cơ sở và các nền tảng truyền thông của địa phương; lồng ghép nội dung tuyên truyền trong các hoạt động văn hóa, thể thao và phong trào xây dựng đời sống văn hóa.

5. Các trường học thuộc UBND phường

Phối hợp với Trạm Y tế và các cơ quan, đơn vị liên quan tăng cường giáo dục, truyền thông, tư vấn về dân số, sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục, giới và giới tính phù hợp với từng cấp học, lứa tuổi; trang bị kiến thức, kỹ năng phòng tránh mang thai ngoài ý muốn cho học sinh.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội phường

Theo chức năng, nhiệm vụ, phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân thực hiện tốt các chủ trương, chính sách về dân số, sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình và các nội dung của Cam kết FP2030.

7. Các Tổ dân phố trên địa bàn phường

Phối hợp với Trạm Y tế, cộng tác viên dân số và các tổ chức đoàn thể tuyên truyền, vận động người dân thực hiện kế hoạch hóa gia đình; rà soát, nắm nhu cầu và hướng dẫn người dân tiếp cận các dịch vụ kế hoạch hóa gia đình phù hợp.

8. Chế độ thông tin, báo cáo

Các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ chủ động xây dựng nội dung triển khai phù hợp; định kỳ hoặc đột xuất báo cáo kết quả về UBND phường *(qua Phòng Văn hóa - Xã hội)* trước ngày 05/12 hằng năm để tổng hợp báo cáo cấp có thẩm quyền. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời phản ánh để tổng hợp, xem xét, giải quyết hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Cam kết tham gia Chương trình kế hoạch hóa gia đình toàn cầu đến năm 2030 (FP2030) trên địa bàn phường phường Đức Phổ. Đề nghị các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện theo quy định./.

Nơi nhận:
- Sở Y tế tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy phường;
- Thường trực HĐND phường;
- Chủ tịch, các PCT UBND phường;
- Ủy ban MTTQ VN và các tổ chức chính trị - xã hội phường;
- Công an phường;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND phường;
- Tổ trưởng Tổ dân phố trên địa bàn phường;
- Lưu: VT, VHXH$_{Thư}$.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

U.B.N.D PHƯỜNG ĐỨC PHỔ T. QUẢNG NGÃI

Hoàng Hải